

Số: 118/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Thanh H**, sinh năm 1990.

- Bị đơn: Ông **Phan Văn N**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: **Số nhà I, Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Trương Thị Thanh H** và ông **Phan Văn N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về hôn nhân:* Bà **Trương Thị Thanh H** và ông **Phan Văn N** thống nhất thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung tên **Phan Thị Phi Y**, sinh ngày 21/6/2010 và **Phan Thị Phi V**, sinh ngày 02/7/2018. Hiện nay, 02 con chung đang sống với bà **H**.

Sau khi ly hôn, bà **H** và ông **N** thống nhất, bà **H** được nuôi dưỡng 02 con chung tên là **Phan Thị Phi Y**, sinh ngày 21/6/2010 và **Phan Thị Phi V**, sinh ngày 02/7/2018. Ông **N** không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung do bà **H** không yêu

cầu.

Bà **H** và ông **N** được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*Về tài sản chung:* Bà **H** và ông **N** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Bà **H** và ông **N** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Án phí dân sự sơ thẩm:* Bà **Trương Thị Thanh H** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí về hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số 0001494 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình; bà **H** được nhận lại số tiền là 150.000 đồng.

Ông **Phan Văn N** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- UBND xã Tân Mỹ, H. Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (ĐKKH số: 29, ngày 18/5/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Xuân Nữ**